

NHÂN VẬT NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG TIỂU THUYẾT DÃ SỬ CỦA LAN KHAI

Đỗ Thị Nhàn

Trường Trung học phổ thông Chuyên Trần Phú, Hải Phòng

Tóm tắt. Trong giai đoạn 1930-1945, tiểu thuyết dã sử của Lan Khai đã xây dựng thành công thế giới nhân vật người phụ nữ miền núi phía Bắc, một số nhân vật là những con người có mưu lược và quyền bính, một số khác là những người bình dân. Mỗi con người có tính cách, số phận và bi kịch riêng thể hiện qua những cơn loạn lạc và sóng gió, nhưng họ đều có khát vọng chung, đó là tình yêu, hạnh phúc và tự do. Lan Khai đã thể hiện cách nhìn mới về con người và nghệ thuật bằng cách mở rộng đề tài, tăng cường hư cấu nghệ thuật, đổi mới thể loại và ngôn ngữ nhằm cách tân tiểu thuyết.

Từ khóa: Lan Khai, nhân vật, tiểu thuyết, dã sử, bi kịch, hư cấu, cách tân.

1. Mở đầu

Khi bàn về mối quan hệ giữa tác phẩm của nhà văn với cuộc sống, Bertol Brecht đã viết: “Khi tình người đã mất thì nghệ thuật cũng không còn nữa. Làm sao nghệ thuật có thể làm xúc động lòng người nếu nhà văn không xúc động trước số phận của con người?” [1;18]. Điều đó gọi cho ta nghĩ tới những trang viết của Lan Khai về các tiểu thuyết dã sử cách đây hơn hai phần ba thế kỷ vẫn gây xúc động mạnh mẽ bạn đọc. Mặc dù là một cây bút nổi tiếng trên văn đàn cả nước trong giai đoạn 1930-1945 cùng với các nhà văn Nguyễn Tử Siêu, Nguyễn Triệu Luật viết về đề tài lịch sử, nhưng hơn 7 thập niên qua chưa có công trình nào nghiên cứu về nhân vật người phụ nữ trong các *tiểu thuyết dã sử* của Lan Khai như *Gái thời loạn*, *Đỉnh non Thần*, *Bóng cờ trắng trong sương mù*, *Chàng đi theo nước*, *Trong cơn binh lửa...* của ông một cách đầy đủ và hệ thống. Tiểu thuyết dã sử của Lan Khai là một sự khám phá mới về nghệ thuật trên hành trình cách tân văn học nửa đầu thế kỉ XX bằng việc khám phá đề tài, phát triển thể loại và quan niệm nghệ thuật mới bởi ông có một cách nhìn riêng về người phụ nữ trước những biến thiên của thời đại. Đề cập đến vấn đề này, tác giả Trần Mạnh Tiến có hai bài viết: *Tiểu thuyết lịch sử và người đầu tiên mở hướng cách tân* [7] và *Truyện kì ảo của Lan Khai* [8], tuy có trực tiếp nghiên cứu đến tiểu thuyết lịch sử và Lan Khai nhưng thực sự mới là những cái nhìn gợi mở đầu tiên về nhân vật người phụ nữ trong tác phẩm của Lan Khai. Việc nghiên cứu thế giới nhân vật người phụ nữ trong tiểu thuyết dã sử của Lan Khai của chúng tôi không những kế thừa người đi trước mà sẽ mang đến cái nhìn mới mẻ về đề tài lịch sử và những đột phá về nghệ thuật tiểu thuyết của nhà văn.

Ngày nhận bài: 9/11/2018. Ngày sửa bài: 19/12/2018. Ngày nhận đăng: 1/2/2019.

Tác giả liên hệ: Đỗ Thị Nhàn. Địa chỉ e-mail: dothinhantp@gmail.com

2. Nội dung nghiên cứu

Trong các cuốn tiểu thuyết về thể tài lịch sử, sau tên gọi cho từng tác phẩm, một số cuốn tiểu thuyết của Lan Khai còn kèm theo dòng chữ *Dã sử tiểu thuyết* để phân biệt giữa hai loại tiểu thuyết về lịch sử; một loại tiểu thuyết chuyên về về các sự kiện của triều chính và một loại khác viết về các câu chuyện ở địa phương. Ở mảng đề tài dã sử, cho thấy tính dân dã rõ nét hơn, những người phụ nữ trong hoàng tộc không trở thành đối tượng miêu tả của nhà văn mà là những phụ nữ ở những vùng đất xa xôi với kinh đô của đất nước, đặc biệt là những người phụ nữ dân tộc thiểu số đã trở thành các hình tượng chân thực và sống động trong tiểu thuyết. Mặc dù mỗi con người có số phận khác nhau nhưng họ đều hiện lên với chân dung “sắc nước hương trời” và rơi vào những nghịch cảnh éo le, những bi kịch tinh thần dai dẳng, đau đớn do chiến tranh loạn lạc. Với cái nhìn đa chiều vào hiện thực và con người, nhà văn đã phát hiện nhiều yếu tố tàng ẩn trong cuộc sống và những con người bất hạnh để viết nên những thiên truyện thấm đẫm tình người.

Những người phụ nữ trong các tiểu thuyết dã sử của Lan Khai bước ra từ cuộc sống đời thường, nhưng chứa đựng trong họ nhiều mâu thuẫn và sóng gió, có thể thấy hai kiểu nhân vật rõ nét trong tác phẩm của ông. Đó là những người phụ nữ xuất thân từ dòng dõi các tù trưởng có người thể lực và những người phụ nữ bình dân, xuất thân từ những người lao động.

2.1. Nhân vật người phụ nữ có uy quyền

Trong tiểu thuyết dã sử của Lan Khai, xuất hiện một kiểu nhân vật có thể lực xuất thân từ dòng dõi Tù trưởng đã bước lên vũ đài quyền lực, tranh cao thấp với thiên hạ, muốn vùn xoay thời cuộc, tự định đoạt số phận của mình, làm cho lịch sử phải một phen chao đảo. Bằng nhãn quan về vấn đề nữ quyền và quan niệm nghệ thuật mới, sự am hiểu lịch sử cùng các tri thức văn hóa phương Tây, nhà văn đã sáng tạo nên những hình tượng nhân vật phụ nữ mới lạ, độc đáo. Dường như có những kiểu nhân vật chưa từng xuất hiện trong nền văn học truyền thống và trong tác phẩm của những cây bút cùng thời. Các nhân vật phụ nữ trong truyện cổ dân gian mang quan niệm thẩm mỹ của dân gian như *cái đẹp* đi liền với sự giản dị chất phác, thủy chung nhân hậu, nhưng thế giới nội tâm nhân vật không chứa những diễn biến phức tạp, các đặc điểm tính cách chưa được khắc họa sống động như văn học hiện đại. Trong văn học trung đại, hình tượng người phụ nữ mang quan niệm thẩm mỹ của nhà Nho với các khuôn mẫu như “công dung ngôn hạnh”, do đó chưa có những bức chân dung “tổng hòa các mối quan hệ xã hội” về người phụ nữ Việt Nam trong văn học. Mặc dù người phụ nữ Việt Nam trong lịch sử không ít nhân vật đã trở thành biểu tượng anh hùng bất khuất như Bà Trưng, Bà Triệu, nhưng văn học truyền thống vẫn chưa có những tác phẩm xứng tầm với họ. Chỉ đến thời kì hiện đại với phong trào cách tân văn học, nhà văn mới có cơ hội nhìn thấu tiềm năng của con người ở nhiều bình diện đặc biệt nhân vật người phụ nữ. Việc sáng tạo thể tài tiểu thuyết dã sử nhằm mở rộng phạm vi nhận thức và phản ánh sâu sắc về bản chất con người cùng ý thức phát triển thể loại của Lan Khai. Nhà văn có cơ hội đi sâu vào những hiện trạng nhân sinh cụ thể trong môi trường sống và phong tục từng lúc từng nơi với những mảnh đời và số phận khác nhau, không lệ thuộc quá nhiều vào cái “khung” lịch sử. Từ đó hoạt động hư cấu nghệ thuật của nhà văn sẽ tự do hơn.

Trong tiểu thuyết dã sử của Lan Khai xuất hiện chân dung những con người mới mẻ ở vùng núi xa xôi phía Bắc như các nhân vật Yên Xuân trong *Đình non Thần*, Tiên Nhân trong *Bóng cờ trắng trong sương mù*. Đây là những “nữ nhi” có tâm trí khác thường, ngoài dáng vẻ yêu kiều của người đàn bà được hưởng thiên phú, bên trong họ còn là một thế giới tinh thần phức tạp. Họ vừa là con người mưu bá đồ vương vừa mang trong mình những xúc cảm và dục vọng của đời thường. Trong tiểu thuyết *Đình non Thần*, cho hay tham vọng của một người phụ nữ chuộng uy quyền có quá trình nung nấu, nên Yên Xuân đã thông đồng với Ma Vạn Thắng, một tiểu tướng của chồng mình là Bàn Văn Nhị, rồi lập mưu với Vạn Thắng giết chồng, bỏ lại đứa con thơ cùng kẻ bắt lương trốn chạy đi nơi khác lập một cõi riêng. Yên Xuân cùng đảng giặc Khăn Vàng dấy binh nổi loạn, tiến hành những cuộc huynh đệ tương tàn đẫm máu gây bao đau khổ với dân lành. Trong tiểu thuyết *Bóng cờ trắng trong sương mù*, điển hình là một người phụ nữ đầy tham vọng phi thường không thua kém Yên Xuân, Tiên Nhân một người thiếu nữ vì mối thù riêng muốn rửa hận cho cha, một thù lĩnh nổi loạn bị quân triều đình trừ diệt. Tiên Nhân đã cầm đầu bộ tộc Mông nổi loạn muốn “tranh cao thấp” với triều đình nhà Nguyễn để làm bá chủ đất trung nguyên. Vì thế, nữ chúa đã ra sức luyện võ bị, đưa quân đi bắt bớ, chém giết các dân tộc khác, hung bạo như “đàn cọp dữ” làm rung chuyển cả miền núi rừng Bảo Lạc trở thành “bà chúa sơn lâm”. Cả Yên Xuân và Tiên Nhân hai nhân vật “nữ tướng” này xuất hiện cho thấy, họ là những con người “phi thường” vừa có cái dung nhan “tuyệt tác” của tạo hóa vừa có cái oai hùng của loài mãnh thú trong xứ sở sơn lâm. Các nhân vật phụ nữ này đều mang bóng dáng kiêu nhân vật “nữ ma đầu” trong một số tiểu thuyết thời trung đại. Đó là những kẻ tự mình tạo nên những uy quyền mang “máu lạnh”, “giết người không ghê tay”. Ngòi bút của Lan Khai đã tái hiện đến tận cùng những hành động tội ác, mất nhân tính trong những “con quỷ khát máu” này. Quyền lực, dục vọng, hận thù đã biến con người thành quỷ dữ, thành “tôi tớ” cho tham vọng của chính mình.

Khác với các cây bút viết về lịch sử trong truyền thống, Lan Khai không mô tả các nhân vật theo các khuôn mẫu như nữ thì “tiết hạnh”, nam thì “trung hiếu”, mà nhà văn nhìn bản chất con người ở thế tiềm năng cả về nhận thức và hành động. Đó là tài năng và dục vọng cá nhân tích tụ trong con người khi có thời cơ sẽ thể hiện qua hành động, bởi trong mỗi con người có cả cái bình thường lẫn cái phi thường. Điều đó khác với các nhà văn đương thời cùng viết về lịch sử như Nguyễn Tử Siêu, Phan Trần Chúc, Nguyễn Triệu Luật. Các nhà văn này “ưu tiên” về tính chân thực lịch sử nhiều hơn và bám vào chính sử để tạo dựng chân dung nhân vật thể hiện tư tưởng của mình. Các nhân vật trung tâm trong tiểu thuyết dã sử của Lan Khai, không theo các khuôn mẫu nhân vật trong lịch sử, mà họ là những con người suy nghĩ hành động đa chiều và mang những tính cách phức tạp mang cả những nét tâm lý và tích cách, phong tục, ngôn ngữ của con người miền núi. Cách nhìn của nhà văn cũng không đồng nhất ngoại hình nhân vật với tính cách nhân vật, hay kiểu kết cấu kết thúc có hậu trong truyện cổ dân gian và truyện trung đại với các mô tuýp: “ở hiền gặp lành”, “ác giả ác báo” mà để cho nhân vật tác động qua lại với hoàn cảnh, thông qua quan hệ đó sẽ hiện lên tính cách nhân vật. Do vậy những nhân vật như Yên Xuân, Tiên Nhân vừa là những “nữ thần chiến tranh” nhưng cũng là những “nữ thần sắc đẹp”. Cả hai “nữ ma đầu” trong tiểu thuyết dã sử của Lan Khai đều không mang bộ mặt “quỷ khóc thần sầu” thường thấy trong các cuốn sách xưa. Trái lại họ đều là những “tuyệt thế giai nhân” nhưng trong mình chứa đầy uy quyền và dục vọng. Mỗi nhân vật được nhà văn

đưa ra những phác thảo riêng từ ngoại hình đến nội tâm. Dã tâm của Yên Xuân ẩn sau một “gương mặt ngọc ánh mắt lấp lánh” và vẻ đẹp “khuyh thành”, còn con người Tiên Nhân thì có dung nhan “đẹp như pho tượng cổ Hy Lạp” của một thiếu nữ đương xuân: “Cô gái rực rỡ như ngày hè và âm thầm như đêm mây vãn, thanh tú như bông dạ hợp và dã man như tiếng cười bên xác chết, ý nhị như cái liếc mắt đưa tình và sẵn sàng như một lời vãng tục” [3;35]. Nhà văn đã vượt qua cái giới hạn quan niệm nghệ thuật truyền thống để thể hiện các góc nhìn mới về bản chất phức tạp của con người. Trong mỗi nhân vật có sự giao tranh giữa bóng tối và ánh sáng, giữa thiên thần và ác quỷ, giữa cao cả và tầm thường, mỗi cá nhân là một thế giới tinh thần sống động. Sự không đồng nhất giữa hình thức và tính cách nhân vật nói lên sự đa dạng và chân thực của cuộc sống, bởi “cuộc sống bao giờ cũng rộng hơn nghệ thuật” (Belinxky). Những nhân vật của Lan Khai đã bước vào cuộc đời đầy nhiễu loạn trong tâm thế của con người trần thế với tính tổng hoà xã hội, con người với con người và con người với thiên nhiên. Nhân vật Tiên Nhân vừa có hành vi của kẻ tàn ác vừa là một thiếu nữ biết yêu cái đẹp. Khi bắt được kẻ tình địch là một chàng trai tuấn tú, Tiên Nhân không nỡ giết và động lòng cảm xúc trước anh hoa và khí phách của chàng trai, tha chết cho chàng trai. Trong một trận giao tranh thất thủ, khi bị đối phương bắt giam cầm trong ngục tối, bất ngờ gặp chàng trai nghĩa dũng, Tiên Nhân đã chạy theo tiếng gọi của tình yêu từ bỏ “lí tưởng” của mình. Tình yêu và tự do là sự hoàn lương của con người xuyên suốt trong cảm hứng sáng tạo của Lan Khai. Ý nghĩa nhân bản sâu xa trong cách nhìn về con người của Lan Khai là như vậy! Yên Xuân là một nhân vật vừa say dục tính vừa tham tiền tài và danh vọng, nhưng khi rơi vào bị kịch, trong giây phút hiểm nghèo đã nhận ra thế nào là hổ nhục của kiếp người. Trong con mắt của Lan Khai, giữa cái ác và cái thiện có khi cùng tồn tại ở một con người, và nó sẽ xuất hiện trong từng hoàn cảnh sống khác nhau. Nhà văn đi sâu vào thế giới tâm hồn nhân vật để khám phá, lí giải những bí ẩn của lòng người một cách tinh tế. Chủ tâm người cầm bút muốn khẳng định tính người, tình người, những gì về thiên tính cao đẹp cần nâng niu, trân trọng, những mặt trái của tính người cần phê phán; những điều kỳ diệu, cái thiện lương tiềm ẩn trong con người không dễ gì mất được. Bởi vậy, nhân vật Yên Xuân trong *Đỉnh non Thần* có chà đạp lên tình mẫu tử, nghĩa phu thê, gieo rắc hận thù, tội ác khi có tình huống được giác ngộ bởi tình cốt nhục đã nhận ra cái thiện. Phần lương tri bị khuất lấp trong tham vọng điên cuồng của Yên Xuân đã được thắp lên bởi lòng vị tha, nhân ái của tình người. Một người mẹ nỡ lia bỏ đứa con thơ dại để đi theo dục vọng cá nhân, nhưng khi người con bất hạnh đó trưởng thành biết tin người mẹ rơi vào thảm họa lại ra tay cứu mẹ trong hoàn cảnh éo le nhất. Giây phút đó tình mẫu tử đã hồi sinh. Phần nhân tính được đánh thức, đã đẩy lùi cái xấu, cái ác trong con người Yên Xuân. Tình người đã tái sinh tính người, nhận rõ quá khứ tội lỗi, cứu vớt tâm hồn khỏi vực thẳm. Lòng khát khao hướng thiện khiến Yên Xuân ăn năn, sám hối khi tỉnh ngộ về lẽ làm người, Yên Xuân đã chọn lấy cái chết rừng rợn (rút dao tự đâm vào ngực mình) để chuộc lại lỗi lầm. Ý nghĩa nhân văn trong tác phẩm *Đỉnh non Thần* vút lên như một niềm tin về sự nhiệm màu của tình yêu thương giữa con người với con người và sự thức tỉnh của con người về sự sống. Bên cạnh nhân vật Yên Xuân, Tiên Nhân trong *Bóng cò trắng trong sương mù* cũng thoát khỏi lột quỷ dữ, hoàn nguyên là một người thiếu nữ giàu nữ tính khi được cảm hoá bởi tình yêu thương và nhận ra sự thật của chiến tranh. Một con người như một hạt mầm bị gieo vào mảnh đất oán thù, nữ chúa lớn lên trong sự “lòng lộn điên cuồng” và “vô lí”:

Cha nàng là thủ lĩnh Nùng Văn Vân, đã chết bởi bàn tay tên quân hầu phản chủ (hắn đã chặt đầu thủ lĩnh nộp cho triều đình nhà Nguyễn). Nữ chúa đã truy sát kẻ phản bội chặt đầu hắn, lột da hắn may áo mặc và ngấm ngấm nuôi ý định diệt nhà Nguyễn, cho quân đi cướp đất, giết chóc dân lành man rợ. Trái tim nữ chúa Mèo “vững như cương thạch” sôi lên vì thù hận, nguội lạnh trước bao cái chết thảm khốc, oan nghiệt của những người vô tội, nhưng kỳ lạ thay con người ấy lại bỗng nhiên run rẩy trước nghĩa khí của một trang tuấn kiệt... Đi sâu vào thế giới tâm hồn nhân vật, tác giả có nhiều khám phá mới về bản chất con người. Chính lòng quả cảm, nghĩa hiệp vị tha của một chàng trai trẻ đã khiến nữ chúa “mềm lòng”. Kẻ đầu đảng phản loạn tàn ác đã không thể cưỡng nổi “khúc tương tư” của trái tim từ khi gặp chàng tuổi trẻ, một đảng nam nhi quên mình vì đại nghĩa. Từ chỗ là kẻ hiếu chiến, kiêu ngạo nữ chúa đã biết “nhún mình”. Ý định báo thù, mưu đồ vương bá bị nguội tắt. Nữ chúa nhận ra sự nhầm lẫn vô lí, sự nghiệt ngã của chiến tranh. Hơn lúc nào hết, nàng khao khát sự bình yên, khao khát được yêu thương, đồng cảm.

Sau khi mô tả những diễn biến bên trong nhân vật, nhà văn đã đưa nhân vật vào những tình huống éo le của những cuộc xung đột. Qua mỗi cuộc xung đột con người cá nhân lại hiện rõ tâm lí của mình. Đoạn tuyệt quá khứ đau buồn, tội lỗi, vứt bỏ guom đao, trong giây phút nữ chúa đã nhận ra mình, một con người với thiên tính nữ. Mọi hận thù đã được hoá giải bằng tình yêu thương khi có một chàng trai ra tay cứu vớt. Đóm lửa lương tri bị vùi lấp trong bóng đêm của oán thù, tội lỗi nhưng sẽ bùng lên mạnh mẽ khi tình người chạm tới. Thêm một lần nữa, Lan Khai khẳng định sự nhiệm màu của tình yêu thương giữa con người với con người, có khả năng cảm hóa và hướng thiện lòng người. Từ cái nhìn sâu sắc về thế giới bên trong của con người, nhà văn cho thấy trong mỗi con người là cả một thế giới tinh thần phức tạp, luôn diễn ra cuộc giao tranh giữa ánh sáng và bóng tối. Chỉ có tình yêu thương và hòa bình mới là điểm tựa để con người vươn tới sự bình an.

2.2. Nhân vật người phụ nữ bình dân

Tiểu thuyết dã sử của Lan Khai ra đời trong trào lưu hiện đại hoá văn học, nhà văn quan tâm thể hiện thế giới nhân vật người phụ nữ ở nhiều góc nhìn xã hội và nghệ thuật. Qua các trang tiểu thuyết cho thấy, nhà văn đã chú ý xây dựng những nhân vật có cuộc đời “ném trái”. Bên cạnh điển hình “nữ tướng”, tiểu thuyết của Lan Khai còn để lại những bức tranh gây ấn tượng về người phụ nữ bình dân. Đó là những mảnh đời bất hạnh, những thân phận yêu đuối trong cơn bão loạn. Họ trở thành nạn nhân của những cuộc chiến tranh tàn bạo, trong tâm hồn họ luôn mang khát vọng tự do hạnh phúc cho cá nhân và cả cộng đồng. Họ là những phụ nữ tài sắc, rơi vào những bi kịch đau đớn. Đó là Nhạn Nhi trong *Đình non Thần*, Sâm trong *Trong cơn binh lửa*, Thục Nương trong *Gái thời loạn*, Lê trong *Chàng đi theo nước*... Mỗi người một cảnh ngộ khác nhau, nhưng đều để lại nỗi ám ảnh khôn nguôi về sự trầm luân, bi ai của kiếp người trong cơn dâu bể. Nàng Nhạn Nhi trong *Đình non Thần* yêu chàng trai Tuyệt Hận, nhưng cả hai đều phải chứng kiến những oán thù đeo đẳng của hai dòng họ, hai gia đình, tình yêu cao đẹp diễn ra cùng các trở lực đã xô đẩy tình mẫu tử, phụ tử đến bên bờ vực thẳm. Tuyệt Hận lên đường chống giặc Pháp bị hi sinh, Nhạn Nhi chờ đợi người yêu cho đến chết. Chiến tranh đã cướp đi cả tình yêu hạnh và phúc của con người. Khao khát được yêu thương được đồng cảm là nhịp đập của trái tim người thiếu nữ. Tâm trạng của Nhạn Nhi được mô tả bằng những giai điệu tâm hồn phức điệu: khi nhớ thương, lúc tủi hận, lúc đau đớn ê chề, tuyệt vọng, khi chửa

chan hi vọng cả những viễn cảnh đầy chất thi ca... cho thấy người thiếu nữ dân tộc thiếu số tuy có hoàn cảnh sống khắc nghiệt và số phận riêng nhưng cũng mang trái tim hòa với nhịp đập của mọi thiếu nữ trên thế gian này. Dựa trên những tài liệu lịch sử ở địa phương, Lan Khai đã khắc hoạ thành công hình tượng người phụ nữ một cách chân thực, sinh động làm cho con người và cuộc sống gần gũi nhau hơn. Với cách nhìn mới mẻ về con người và nghệ thuật cùng bút pháp phóng khoáng, người viết đã làm phong phú thêm kiểu chân dung mới về người phụ nữ trong văn học góp phần mở rộng thêm các mô hình tiểu thuyết.

Tiểu thuyết dã sử *Trong cơn binh lửa* hiện lên chân dung nhân vật Sâm, người thiếu nữ có nhan sắc, nét na, có tình yêu trong sáng hồn nhiên. Nhưng bất hạnh thay, khát vọng hạnh phúc vừa nhen nhóm, giặc Cờ Đen kéo tới, cô bị rơi vào tay giặc lũ quý khát máu người, bị dồn đẩy đến bi cảnh anh em ruột thịt phải lìa nhau trước sức ép tàn bạo của kẻ thù dân tộc. Chính nhan sắc hơn người” của Sâm khiến tướng giặc Hoàng Tiền Dinh “thèm thường” và “biến thành một mối nguy” [6; 65]. Tên tướng giặc tàn ác, tảo tợn đã lợi dụng khi gia đình Sâm xuôi thuyền về quê cũ, hất sai tay chân của hắn lên vào thuyền đánh thuốc mê rồi bắt cóc Sâm biến vào đêm tối, đẩy Sâm vào một tương lai mù mịt, đầy những đe dọa ghê gớm” [6;74]. Nhiều trang viết, nhà văn như hoá thân vào cảnh ngộ của nhân vật để trải nghiệm những đắng cay về thân phận con người. Vì thế những trang viết của Lan Khai tuy tái hiện một quá khứ xa xôi mà vẫn nóng hổi tính thời sự xã hội và đầy ắp hiện thực với bao biến cố cuộn trào.

Viết về hình tượng người phụ nữ yếu đuối và bất hạnh, nhưng Lan Khai vẫn tìm thấy những tiềm năng tâm hồn trí tuệ tàng ẩn bên trong họ. Nhân vật Thục Nương trong *Gái thời loạn*, một thiếu nữ nhan sắc, nét na rơi vào bi cảnh mẹ bị giặc Cờ Đen sát hại, thân phận bị bắt làm nô tì. Cảnh ngộ éo le đã đưa nàng đến cuộc gặp tình cờ với Hoàng Thiếu Hoa - một tướng giặc Cờ Đen. Là kẻ đứng trong hàng ngũ quân xâm lược nhưng Hoàng Thiếu Hoa là con người vẫn còn có lương tri vẫn còn “có tấm lòng”, Thiếu Hoa yêu Thục Nương tha thiết, chân thành. Nàng bị rơi vào bi kịch giữa tình yêu và bổn phận của một người dân có Tổ quốc. Thục Nương đã hi sinh tình yêu với Hoàng Thiếu Hoa để giữ trọn khí tiết với non sông. Cảm phục trước phẩm giá của người thiếu nữ Việt và hổ thẹn với tội ác của kẻ đi xâm lược, Thiếu Hoa đã quyên sinh. Câu nói cuối cùng của Thục Nương với người đã yêu mình: “Hoàng Lang! Hoàng Lang! Em yêu chàng lắm! Em thương chàng lắm. Nhưng em còn là con của mẹ, là người dân của nước Nam” [2;132]. Đó là tiếng lòng của một con người thấu hiểu tình người và lòng yêu nước. Hình tượng Thục Nương đã ngời sáng thêm phẩm chất người phụ nữ Việt Nam trong lịch sử. Lòng yêu nước đã vượt lên tình cảm cá nhân hướng tới lẽ sống tự do của dân tộc.

Nhân vật Lê trong tiểu thuyết *Chàng đi theo nước* được khắc hoạ chân thực ở khí phách anh dũng phi thường và tinh thần yêu nước sôi nổi. Trước giặc dữ, Lê không cúi đầu cam chịu mà dám dấn thân vào nơi nguy hiểm để cứu người yêu - một chàng trai yêu nước. Ở người phụ nữ này toát lên tinh thần bất khuất, dám đối mặt với cái chết, sẵn sàng hi sinh vì đất nước. Lê là người phụ nữ bộc trực có tình yêu cao cả và mãnh liệt. Khi bị giặc bắt, Lê không hề run sợ, trái lại gương mặt khả ái của Lê vẫn “lộ vẻ kiêu kì” [2;58] không thềm đếm xia đến những trò tra tấn cực hình man rợ của bọn giặc Cờ Đen. Người thôn nữ có nhan sắc “quyến rũ phi thường” [2;6] đó bước ra từ cuộc sống đời thường nhưng không cam chịu kiếp sống nô lệ mà đã vùng lên giết giặc. Người phụ nữ ấy không chỉ bừng sáng vẻ đẹp của thiên tính nữ mà còn ở tinh thần yêu nước thương nhà nổi tiếp

truyền thống của phụ nữ Việt Nam. Lê đã vượt lên sự yếu đuối nữ nhi thường tình, sống hết mình cho lí tưởng tự do, một mình thân gái dặm trường ra vào bản doanh nơi quân giặc đóng. Song một con người không thể chống đỡ nổi những cơn sóng gió nghiệt ngã của lịch sử, không thể tránh khỏi những bi kịch thời đại, nhưng ý nghĩa của sự hi sinh lại trở thành bất tử.

Để làm cho những bức tranh về lịch sử dân tộc thêm sinh động, Lan Khai đã sử dụng mọi khả năng hư cấu nghệ thuật từ các tài liệu phong phú ở các vùng quê xa xôi trên đất Việt, đồng hành với cái nhìn sáng suốt về thế sự để tạo nên những sản phẩm nghệ thuật độc đáo. Khi bàn về tính đa dạng trong thể tài lịch sử của Lan Khai, tác giả Trần Mạnh Tiến đã nhận xét: “Bên cạnh những câu chuyện lấy đề tài từ chính sử, những trang *dã sử tiểu thuyết* của Lan Khai đã góp phần mở rộng thêm biên độ phản ánh để người viết tự do sáng tạo. Phần đông các nhân vật trong tiểu thuyết dã sử của ông là hư cấu như: Yên Xuân (*Đình non Thân*), Tiên Nhân (*Bóng cờ trắng trong sương mù*), Thục Nương (*Gái thời loạn*), Lê (*Chàng đi theo nước*), Sâm (*Trong cơn binh lửa*)... nhưng được lồng ghép khéo léo với thời gian và không gian lịch sử, nhà văn có cơ hội mô tả nhiều bình diện về tâm lí và tính cách con người hơn cái “khuôn mẫu” nhân vật trong chính sử, tạo cho bạn đọc thêm cảm nhận về sự gần gũi của họ với những con người trong *truyện đường rừng* và *truyện cổ dân gian*. Tính tổng hoà xã hội của con người trong dã sử cao hơn con người trong chính sử, nhờ những yếu tố thế sự và đời tư, phép “lạ hóa” được người viết chuyển vào lịch sử một cách linh hoạt để trang sách và đời sống gần gũi nhau hơn” [7;83].

Có thể nói, việc xây dựng những nhân vật có cuộc đời “nếm trải” nhà văn đã gắn cái quá khứ hoàn kết với hiện thực tàn nhẫn đương thời để soi chiếu số phận con người, nhằm khái quát những hiện trạng nhân sinh nhiều bi kịch trong những biến thiên của lịch sử. Nỗi đau về thân phận con người như một vết thương nhức nhối. Nhà văn đặt câu hỏi quá khứ vào thì hiện tại tiếp diễn với bao biến cố, dang dở để cảm nhận, để hữu hình hóa những nỗi đau của con người và tố cáo chiến tranh phi nghĩa. Trong hoàn cảnh đương thời, những cây bút có lương tri luôn phải đối mặt với súng gươm xiềng xích, ta lại càng thêm trân trọng những phẩm giá tinh thần dân tộc, khát vọng tự do ánh lên trong mỗi trang viết của Lan Khai. Đồng hành với việc mô tả tinh tế ngoại hình và đi sâu vào thế giới bên trong của nhân vật, nhà văn đã sử dụng nhiều phương thức biểu đạt mới, sử dụng chất liệu hiện thực và ngôn ngữ sinh động, kèm theo những yếu tố kịch tính làm cho mỗi trang viết tăng thêm phần hấp dẫn, giữa yếu tố dân gian và lịch sử cùng hòa đồng trong mạch kể.

3. Kết luận

Từ những trăn trở về số phận con người, bằng quan niệm mới về nghệ thuật, Lan Khai đã tạo ra kiểu nhân vật mới về người phụ nữ trong tiểu thuyết. Đó là những con người tổng hoà của nhiều mối quan hệ xã hội và thiên nhiên có chiều sâu nhân bản. Giữa yếu tố đời thường và phi thường hoà quyện, xuyên thấm lẫn nhau tạo nên sự độc đáo cho những hình tượng nghệ thuật. Con người trong tiểu thuyết của Lan Khai trải qua những tác động lớn của lịch sử, những bi kịch tinh thần song ở họ vẫn bừng lên khát vọng tự do, tình yêu hạnh phúc. Với cách kể linh hoạt, tạo những kết thúc bất ngờ, ngôn ngữ sinh động mang màu sắc địa phương, tiểu thuyết dã sử của Lan Khai đã tạo được độ “đur thừa tiểu thuyết”, khơi gợi trí tưởng tượng của người đọc. Có thể thấy trên hành trình cách tân

văn học nửa đầu thế kỉ XX, tác phẩm của Lan Khai đã bắt nhịp với dòng chảy của cuộc sống, khái quát được những vấn đề lớn chinh phục lòng người, tiếp thu sáng tạo nghệ thuật viết tiểu thuyết của phương Tây, góp phần mở đường cho các quan niệm mới về văn học.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Đặng Anh Đào, 2001. *Tài năng và người thưởng thức*. Nxb Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh, tr.18.
- [2] Lan Khai, 1936. *Chàng đi theo nước*. Nxb Tân Dân.
- [3] Lan Khai, 1937. *Gái thời loạn*. Nxb Tân Dân.
- [4] Lan Khai, 1938. *Bóng cờ trắng trong sương mù*. Tiểu thuyết Thứ Bảy, số 210-223.
- [5] Lan Khai, 1941. *Đỉnh Non Thần*. Phổ thông bán nguyệt san, số 91-92.
- [6] Lan Khai, 1942. *Trong cơn binh lửa*. Kiến Thiết xuất bản.
- [7] Trần Mạnh Tiến, 2011. “*Tiểu thuyết lịch sử và người đầu tiên mở hướng cách tân*”. Tạp chí Nhà văn, số 1, tr.78-84.
- [8] Trần Mạnh Tiến, 2007. “*Truyện kì ảo của Lan Khai*”. Tạp chí Khoa học, số 5, tr.41-45.

ABSTRACT

Woman characters in Lan Khai's local historical novels

Do Thi Nhan

Tran Phu High school for the Gifted, Hai Phong city

During the period of 1930-1945, local historical novels of Lan Khai successfully built the world of women in northern mountainous regions. Some characters are decisive and powerful people, others are ordinary people. Each person has her own personality, destiny and tragedy expressed through the turbulence, but they all have common aspirations, that are love, happiness and freedom. Lan Khai has shown a new perspective on people and art by expanding the subject, strengthening artistic fictions, innovating genres and languages to innovate novels.

Keywords: Lan Khai, characters, novels, local historical novels, tragedy, fiction, innovation.